TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIẾN THUỴ** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2025/QĐCNTTLH	*Kiến Thuỵ, ngày 06 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận về nuôi con chung của chị Nguyễn Thị S và anh Trần Thế C.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 07 tháng 10 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị S.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 12 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Nguyễn Thị S, sinh năm 1995; nơi cư trú: Thôn L2, xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng;

Người bị kiện: Anh Trần Thế C, sinh năm 1988; nơi cư trú: Thôn L2, xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án (ngày 19 tháng 12 năm 2024) và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 12 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 12 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị S và anh Trần Thế C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị S và anh C có 03 con chung là Trần Thái K, sinh ngày 18/3/2013; Trần Thanh Th, sinh ngày 22/5/2014 và Trần Nguyễn Nhật L, sinh ngày 25/4/2023. Chị S và anh C thống nhất giao cháu K cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi; giao cháu Th và cháu L cho chị S trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi; về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, chị S và anh C tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác về người trực tiếp nuôi con, về cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị S và anh C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện Kiến Thuỵ;
- Chi cục THADS huyện Kiến Thuỵ;
- UBND xã Tân Phong, huyện Kiến Thuỵ (GCNKH số 53, ngày 27/8/2012);
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Vũ Văn Hoàng